

**Phan Thế Hải**

## **Con Đường "Hóa Rồng" Của Việt Nam**

**Mở đầu**

Muốn có một nền kinh tế hùng mạnh phải dám nhìn thẳng vào căn bệnh sâu xa của nó và phải dám chấp nhận một cuộc phẫu thuật. Có như vậy, nền kinh tế mới hoàn toàn khoẻ mạnh để "Hoá Rồng" sánh vai với các cường quốc năm châu như nguyện ước của Bác Hồ.

I- Thành tựu đích thực và nguy cơ tụt hậu

II- Những vật cản của nền kinh tế

III- Dân chủ - động lực của tăng trưởng

IV- Động lực của kinh tế- động lực của chính trị

V- Nỗi ám ảnh từ Đông Âu

VI- Đâu là nhân tố mất ổn định?

VII- Có hay không một cuộc khủng hoảng chính trị?

VIII- Giải phóng tư tưởng

IX- C

## Thay lời nói đầu

Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (tháng 12/1976) đã đề ra mục tiêu công nghiệp hóa Việt Nam trong vòng 20 năm. Giải thích cho lộ trình này, Đảng đưa ra những kinh nghiệm lịch sử: thế kỷ thứ 17 Nước Anh công nghiệp hóa mất 200 năm; thế kỷ thứ 19, nước Mỹ công nghiệp hóa mất 100 năm. Đầu thế kỷ 20, Nhật Bản công nghiệp hóa mất 50 năm. Việt Nam với sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước CNXH, chúng ta hoàn toàn có thể công nghiệp hóa trong vòng 20 năm. Một số đồng chí còn giải thích thêm: Với sự vận dụng sáng tạo học thuyết Marx-Lenin, Việt Nam từ một nước nông nghiệp lạc hậu có thể bỏ qua giai đoạn TBCN để tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội.

Kỳ vọng này là hoàn toàn có cơ sở, bởi nửa cuối thế kỷ XX, các “con rồng” châu Á như Hàn Quốc, Đài Loan, có nhiều điểm tương đồng với ta, họ cũng chỉ mất 30 năm để đưa đất nước từ một nền sản xuất phong kiến, lạc hậu trở thành một nước công nghiệp có sức cạnh tranh cao. Theo thông báo của Hội nghị Trung ương lần thứ 10 (10/07/2004), thì “Đại hội X của Đảng, dự kiến sẽ họp vào quý II năm 2006”. Như vậy, từ Đại hội IV đến Đại hội X vừa tròn 30 năm. Ba mươi năm qua, nền

kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tựu gì, có hay không sự trì trệ, đâu là nguyên nhân sâu xa, đâu là sự thật mà người Việt Nam đang né tránh?

Trong bài phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khoá IX, (diễn ra hôm 17/01/2005) Tổng bí thư Nông Đức Mạnh có nói: “Bộ Chính trị đề nghị các đồng chí Trung ương phát huy cao tinh thần tự phê bình và phê bình, nói thẳng, nói thật, đánh giá một cách khách quan, trung thực, vừa khẳng định mạnh mẽ những thành tựu đạt được, tạo niềm tin vững chắc vào con đường chúng ta đi, vừa chỉ ra một cách thẳng thắn, không né tránh các mặt yếu kém, những sai lầm, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo và quản lý, đặc biệt là nêu được những nguyên nhân và bài học kinh nghiệm để trên cơ sở đó, đưa ra những quyết sách mới. Bản lĩnh chính trị của Đảng ta thể hiện không chỉ ở chỗ Đảng đưa ra được đường lối, chủ trương, chính sách đúng mà còn ở chỗ biết phát hiện sai lầm và khuyết điểm, kiên quyết tự phê bình và phê bình để sửa chữa...”

Trên tinh thần đó, tôi xin trình bày một số vấn đề về nền kinh tế Việt Nam để bạn đọc, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các nhà khoa học tham khảo để có thêm một cách nhìn giúp cho việc hoạch định chính sách có hiệu quả hơn.

Trân trọng cảm ơn bạn đọc đã có thiện chí, chia sẻ!

Hà Nội- mùa đông năm Thân

Phan Thế Hải

## Chương 1

### Thiên hạ thái bình

#### 1- Ba mươi năm ăn mừng chiến thắng

Ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã đi vào lịch sử của dân tộc. Khi chiếc xe tăng T54 mang số 390 húc văng hai cánh cổng chính tiến thẳng vào dinh độc lập, Bùi Quang Thận nhảy xuống xe, cầm cờ chạy bộ vào, leo lên nóc dinh độc lập hạ lá cờ ba sọc xuống và kéo lá cờ giải phóng xanh đỏ sao vàng lên. Khoảnh khắc đó là 11h30 trưa ngày 30/4 đã mở ra một kỷ nguyên mới của nước Việt Nam thống nhất và hoà bình.

Ba mươi năm chiến tranh đã lùi xa. Bước ra khỏi cuộc chiến với tư cách là người chiến thắng. Không thể không hân hoan, không thể không kiêu hãnh. Người ta tán thưởng mình cũng nhiều, mình tự khen mình cũng lắm. Hạnh phúc và tự hào lắm chứ!. Là người lớn lên trong giai đoạn lịch sử này, mỗi buổi sáng ngủ dậy nghe bản nhạc khúc quân hành tâm trạng tôi cũng lâng lâng như bay trên chín tầng mây. Hình ảnh người anh hùng dân tộc Hồ Chí Minh chói lòa, tỏa sáng khắp non sông. Tưởng như, chỉ còn một bước nhỏ nữa là Việt Nam lên thiên đường.

Trên đỉnh cao chói vót của lòng tự hào, thế giới như nhỏ bé lại. Đó cũng là lúc mà chủ nghĩa Marx- Lênin trở nên “bách chiến bách thắng”, khi cao hứng, có người còn gọi nó là “đỉnh cao của trí tuệ nhân loại”. Thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ quá lớn. Ánh hào quang của chiến thắng bao trùm lên tất cả mọi mặt đời sống xã hội. Cộng thêm sự khuyếch trương của bộ máy tuyên truyền theo định hướng của Đảng, thời đại Hồ Chí Minh lấn át cả lịch sử ba nghìn năm của dân tộc.

Nước Việt Nam thân yêu, vừa trải qua hàng nghìn năm đối mặt với những bức xúc tối thiểu của đời sống, của cái đói, cái rét, nơi trú thân, nay được cởi bỏ ách nô lệ, được giải thoát, được học hành... Đó là lý do để cả dân tộc sùng tín vào nhà nước, vào đảng, cơ quan quyền lực cao nhất định đoạt số phận của dân tộc.

Ba mươi năm qua, bản nhạc ăn mừng chiến thắng vẫn reo vang, bất kể ngày đêm, bất kể thời điểm, lúc vui lúc buồn, bản nhạc ấy chiếm lĩnh trọn vẹn trái tim của người Việt Nam.

Người Việt Nam như mê, như say với vinh quang chiến thắng. Hơn mười năm sau khi thống nhất, khi Đông Âu và Liên Xô đang trên đà tan rã, khi tiêu hết đồng tiền viện trợ cuối cùng cũng là lúc mà đất nước có nguy cơ đi vào bờ vực của sự sụp đổ, người ta mới có dịp tỉnh ngộ.

Đó là lúc mà Đảng ta tiến hành công cuộc đổi mới. Đất nước thoát hiểm, nhưng cũng là lúc mà đảng lấy lại uy tín.

Sự sùng tín vào sự lãnh đạo tuyệt đối của đảng, cộng với chính sách truyền thông một chiều, khiến đại đa số dân chúng hiện nay chỉ biết có đảng có chủ nghĩa Max. Những khái niệm về Quyền sống, quyền Công dân, xã hội Pháp quyền... vẫn là những khái niệm mơ hồ, một thế giới

mới lạ, quyền rũ nhưng còn quá xa xôi.

Do bản năng của những người mới thoát nghèo lại bị bung bít thông tin, người Việt Nam không thể liều thân chiến đấu với cường quyền chỉ để đạt tới một thế giới hứa hẹn nhưng còn ở ngoài tầm tay. Những tư tưởng dân chủ, phản kháng đều bị bóp chết từ trứng nước như những mầm sống nhỏ nhoi bị điều trị bởi “kháng sinh mạnh” của bộ máy quyền lực khiến những tư tưởng phản kháng trở nên lẻ loi, yếu ớt. Bản nhạc ăn mừng chiến thắng như lấn át mọi dư luận, trước mắt người dân là bức màn huyền thoại Chông Mỹ Cứu nước, là bộ máy chuyên chính không ngừng được tô son điểm phấn cho hợp thời. Điều này giải thích vì sao người Việt Nam lại cam chịu đến thế, lại trung thành với đảng đến thế. Dầu còn tồn tại không ít bất công oan trái, nhưng dường như người Việt Nam không còn sự lựa chọn nào khác và quả thực nền chính trị Việt Nam thuần khiết đến mức dân chúng không thể nhìn thấy một lực lượng khác để lựa chọn. Đây cũng là lý do để chúng ta nói với thế giới rằng, đảng là lực lượng chính trị duy nhất để lãnh đạo đất nước. Đảng tồn tại khắp mọi lúc mọi nơi. Hơn 700 tờ báo gần 100 nhà xuất bản đều tuyên truyền rất một giọng điệu. Chủ nghĩa Marx, tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy từ 12 lớp của trường phổ thông đến bậc đại học. Hàng trăm nhà khoa học hàng ngày cày xới trên hệ thống lý luận đó. Nền giáo dục xã hội chủ nghĩa hàng ngày hàng giờ nhồi nhét tư tưởng bách chiến bách thắng của chủ nghĩa Marx về đấu tranh giai cấp, về kẻ thù số 1 của thế giới với một niềm tin sắt đá không thay đổi. Sự vật dầu có vắn xoay, kinh tế có thể hưng thịnh, nhưng Đảng không bao giờ sai, chủ nghĩa Marx là đỉnh cao của trí tuệ nhân loại, . Bằng

chứng của sự bách chiến bách thắng là chiến thắng 30 tháng 4; Việt nam đã chiến thắng một đế quốc hùng mạnh nhất của lịch sử nhân loại. Chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn của người Việt Nam. Bằng chứng là chủ nghĩa xã hội từ một nước đã đi từ thắng lợi này sang thắng lợi khác. Không chỉ ở Việt Nam, Liên xô xã hội chủ nghĩa cũng đã từng chiến thắng chủ nghĩa phát xít và chuyển thắng Mỹ chỉ còn là vấn đề thời gian.

Mọi sự giao động đều được trấn an rằng, chúng ta đang ở thời kỳ quá độ. Cùng với chiến thắng Điện Biên phủ năm 1954, chiến thắng 30 tháng 4 được sử dụng như một chiếc bùa hộ mệnh để trấn áp mọi ý kiến khác biệt. Niềm tin của chủ nghĩa xã hội luôn luôn được củng cố.

## **2- “Thiên hạ thái bình, bệ hạ yên tâm”**

Đó là câu nói điệp khúc mà Hoàng Hạo, một hoạn quan thời Tam Quốc thường xuyên bẩm với hậu chủ Lưu Thiện. Mỗi khi có thông tin về tình hình bất ổn của đất nước, Hậu chủ thường hỏi người thân cận nhất là Hoàng Hạo và nhận được câu trả lời như vậy. Chính vì tin rằng “thiên hạ thái bình” mà triều đại của Lưu Thiện đã kết thúc ít lâu sau đó. Chấm dứt một sản nghiệp mà Lưu Bị và những cộng sự của ông đã mất nhiều công sức mới gây dựng nên.

Trên đây là câu chuyện ngày xưa, còn ngày nay, những chuyện như vậy cũng không thiếu. Ngày 13/12/2003 tại thành phố al-Dawr, một nhân vật chính trị khá nổi tiếng của Iraq là Saddam Hussein đã bị bắt. Một người đồng hương của Saddam Hussein đã bán đứng ông ta. Trong lịch

Iraq cũng như lịch sử thế giới, đã có thời Saddam Hussein đã trở thành một chân dung chính trị đầy bản sắc, xung quanh ông ta được phủ đầy những huyền thoại. Giới báo chí đã tốn không biết bao nhiêu giấy mực vì vị tổng thống đầy tham vọng này.

Còn nhớ trước đó không lâu, ngày 15/09/2002, dưới triều đại Saddam Hussein, dân chúng Iraq đã đi bỏ phiếu cho cuộc trưng cầu dân ý tín nhiệm đương kim tổng thống của mình và kết quả là 99% dân số ủng hộ ông (!?). Vì lý do đó, ông tiếp tục tại vị thêm một nhiệm kỳ 7 năm nữa. Các nhà chính trị lỗi lạc trên toàn cầu, kể cả những thiên tài từng mang lại cơm ăn áo mặc cho cả một dân tộc khi bầu cử nếu thu được 90% số phiếu đã coi là một thành công. Còn Saddam, ông là ai mà được sùng tín như vậy?

Sinh năm 1937, và chính thức trở thành tổng thống Iraq từ năm 1979 khi mới bước sang tuổi 42. Thời gian đầu dưới triều đại Saddam Hussein đã để lại những dấu ấn đáng ghi nhận cho lịch sử Iraq như việc cải cách giáo dục, xoá nạn mù chữ cho phụ nữ... Uy tín Saddam nổi lên như điều gặp gió. Sự tâng bốc quá mức của dân chúng và những kẻ dưới quyền khiến Saddam không coi ai ra gì. Năm 1980, ông phát động cuộc chiến với Iran. Đây được coi là khởi đầu cho một chuỗi sai lầm của một vị hoàng đế không dùng tham vọng của mình ở một quốc gia. Năm 1991, ông xua quân sang chiếm đóng Kuwait, khởi đầu cho cuộc chiến vùng vịnh lần 1. Đây cũng chính là lý do để Mỹ can thiệp ngày càng sâu vào khu vực giàu tiềm năng này.

Sau sự kiện 1991, dưới chính sách cai trị hiếu chiến của Saddam, Iraq gần như bị cô lập với thế giới bên ngoài. Kinh tế kiệt quệ, nhân dân đói



khổ, nhưng sự sùng tín của dân chúng vào Saddam vẫn không giảm, bởi họ không biết gì hơn ngoài những thông tin ca ngợi công lao của Tổng thống. Cuộc bầu cử cuối cùng người đứng đầu quốc gia Iraq diễn ra ngày 15/10/1995. Theo số liệu mà chính phủ của ông Saddam công bố, có 99,66 % người tham gia bầu cử bỏ phiếu cho Saddam Hussein.

Trong hoàn cảnh đang bị Mỹ đe dọa tấn công, khẩu hiệu chính của chiến dịch chuẩn bị, hãy lặp lại "cuộc duyệt binh vĩ đại", bằng cách trả lời "đồng ý" bầu Saddam Hussein, và "tập hợp lại xung quanh người đứng đầu đất nước".

Khi tin về việc bắt giữ Saddam Hussein được phát đi, hàng nghìn người dân Iraq đã đổ ra đường bắn súng chỉ thiên ăn mừng. Đài phát thanh Iraq phát đi các bản nhạc kỷ niệm. Nhiều người đi trên xe buýt hò reo: "Saddam bị bắt rồi. Saddam bị bắt rồi". Một số người dân ở thị trấn al Adwar thì lại nhắc đến chuyện Hussein bị bắt với thái độ buồn bã vì cựu tổng thống Iraq đã từng ưu ái với họ, nhưng đó chỉ là con số quá nhỏ trong số 23 triệu người dân Iraq.

Bi kịch chính trị của Saddam khiến người ta không khỏi liên tưởng đến những thần tượng chính trị đang chễm chệ trên ngai vàng quyền lực. Họ luôn luôn là người chiến thắng và đã trải qua nhiều nhiệm kỳ chiến thắng trong những cuộc bầu cử "dân chủ". Họ biện minh cho sự ngự trị lâu dài của mình: Vì sự tín nhiệm của dân chúng nên phải cung cấp tận tụy, phải "chiến đấu" đến hơi thở cuối cùng, phải đảm đương trọng trách vì hạnh phúc của dân chúng... Nếu không có những biến động quân sự ở Vùng Vịnh, sự ngự trị trên ngai vàng của Saddam là không thể thay đổi cho tới khi ông tắt thở, bởi ông luôn luôn thu được 99%

dân chúng ủng hộ!. Sự kết thúc sự nghiệp chính trị tưởng như trường tồn của Saddam Husein đã cho thấy, thế giới ngày nay đã đổi khác. Một cá nhân có thể mê hoặc một dân tộc, nhưng không thể đẩy một dân tộc vào thế tự cô lập mình với thế giới.

Và nếu chúng ta có một cách nhìn rộng ra thế giới bên ngoài và tự đặt ra những câu hỏi; ví dụ như: tại sao chất lượng sống của nhân dân Hàn Quốc cao hơn hẳn, so với chất lượng sống của nhân dân Bắc Triều Tiên. Nhưng trong khi 2 vị cựu tổng thống của Nam Hàn, trước áp lực của xã hội đã phải dặt dứu nhau ra tòa về tội tham nhũng thì ở Bắc Hàn, nhân dân vẫn cứ phải hô mãi cái khẩu hiệu nhằm chán: “Đời đời nhớ ơn chủ tịch Kim Nhật Thành muôn vàn kính yêu”?

Ba mươi năm qua, đời sống kinh tế lúc đói lúc no, lúc thăng lúc trầm, nhưng về cơ bản là ổn định, hòa bình. Đó là thành tựu vô cùng quan trọng. Là đất nước vừa thoát khỏi ách nô lệ 80 năm của thực dân Pháp, lại phải trải qua hai mươi năm chiến tranh, máu chảy thành sông, xương chất thành núi, đước thế này là mãn nguyện lắm rồi. Nếu ai đó tỏ thái độ không hài lòng với hiện tại liền được cho ngay một bài học về quá khứ, về giai đoạn hào hùng của dân tộc.

Trong vài ba thập kỷ vừa qua, cứ lưu truyền tự nhiên một tâm lý và một lối nói rất truyền thống và hài hước. Tâm lý và lối nói này, nếu chúng tôi không nhầm là bắt nguồn từ truyền thống Cụ cố Hồng của Vũ Trọng

Phụng :

- Biết rồi, khổ lắm, nói mãi!

Có nhiều người còn cẩn thận nâng cấp:

- Trung ương cũng biết cả rồi!